

ANNUAL REPORT

2010



CHO LON
Securities Joint Stock

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CHỢ LỚN
NĂM 2010

MỤC LỤC

I. Lịch sử hoạt động Công ty	Trang 3
1. Những sự kiện quan trọng	Trang 3
2. Quá trình hình thành & phát triển	Trang 4
3. Định hướng phát triển	Trang 4
II. Báo cáo của Hội đồng quản trị	Trang 5
1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm	Trang 5
2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch	Trang 6
3. Những thay đổi chủ yếu trong năm	Trang 6
4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai	Trang 6
III. Báo cáo của Ban giám đốc	Trang 7
1. Báo cáo tình hình tài chính	Trang 7
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	Trang 8
3. Những tiến bộ đã đạt được	Trang 8
4. Kế hoạch kinh doanh năm 2011	Trang 8
IV. Báo cáo tài chính.....	Trang 10
V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán	Trang 10
1. Kiểm toán độc lập	Trang 10
2. Kiểm toán nội bộ	Trang 10
VI. Các công ty có liên quan	Trang 11
VII. Tổ chức nhân sự	Trang 11
1. Cơ cấu tổ chức công ty.....	Trang 11
2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong ban điều hành.....	Trang 11
3. Thay đổi tổng giám đốc.....	Trang 17
4. Quyền lợi của Ban tổng giám đốc	Trang 17
5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động	Trang 17
6. Thay đổi thành viên HĐQT.....	Trang 18
VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty	Trang 18
1. Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát	Trang 18
2. Hoạt động của HĐQT	Trang 18
3. Hoạt động của các thành viên hội đồng quản trị không điều hành.	Trang 18
4. Hoạt động của Ban kiểm soát.....	Trang 19
5. Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty.	Trang 19
6. Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị Ban kiểm soát	Trang 19

7. Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty Trang 19
8. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT Trang 19
9. Thông tin về các giao dịch cổ phiếu Ban kiểm soát..... Trang 20
10. Thông tin về giao dịch cổ phiếu của người có liên quan đến thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc Trang 20
11. Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty ... Trang 20
12. Các dữ liệu thống kê về cổ đông góp vốn Trang 20

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

Ngày 26/12/2006 Công ty được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 30 tỷ đồng do 03 (ba) cổ đông tham gia góp vốn là: Công ty Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex); Công ty Cổ phần Sản xuất kinh doanh Xuất nhập khẩu dịch vụ và Đầu tư Tân Bình (Tanimex); Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex (CholimexFoods)

Ngày 28/12/2006 Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh số 39/UBCK-GPHĐKD với các loại hình kinh doanh là: *Môi giới chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán; Lưu ký chứng khoán.*

Ngày 18/05/2007 Công ty được công nhận là thành viên của Trung tâm Giao dịch chứng khoán TP.HCM nay là Sở GDCK TP. HCM và chính thức hoạt động giao dịch trên TTCK Việt Nam.

Ngày 07/08/2007 Công ty được công nhận là thành viên chính thức của Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội nay là Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 22/08/2007 Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ lên 90 tỷ đồng từ việc phát hành cổ phiếu với tổng mệnh giá là 60 tỷ đồng. Trong đó phát hành cho cổ đông hiện hữu 15 tỷ đồng còn lại phát hành cho cán bộ công nhân viên và các cổ đông bên ngoài là 45 tỷ đồng. Được UBCK NN cấp giấy phép số 65/UBCK-GP về việc điều chỉnh vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 90 tỷ đồng.

Ngày 17/03/2009, thực hiện theo quy định của Luật chứng khoán về vốn pháp định, do vậy CLSC bị rút bớt nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán (nghiệp vụ tự doanh). Được UBCK chấp thuận theo Quyết định số 212/UBCK-GPĐC ngày 17/03/2009 trong đó các nghiệp vụ kinh doanh của công ty bao gồm: *Môi giới chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Lưu ký chứng khoán.*

Ngày 24/06/2009 là ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên của Công ty trên thị trường UPCoM với mã cổ phiếu là CLS

2. Quá trình phát triển

❖ Ngành nghề kinh doanh

Các nghiệp vụ kinh doanh được phép thực hiện của công ty bao gồm: Môi giới chứng khoán, Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, Lưu ký chứng khoán và quản lý sổ cổ đông.

❖ Tình hình hoạt động

Sau hơn 04 năm thành lập và đi vào hoạt động, thương hiệu CLSC đã được nhiều nhà đầu tư biết đến. Số lượng tài khoản giao dịch chứng khoán mở tại CLSC và thị phần môi giới của Công ty đã liên tục gia tăng. Dịch vụ tư vấn tài chính và tư vấn đầu tư bước đầu đã nhiều khách hàng quan tâm. Trong thời gian vừa qua Công ty đã tư vấn thành công nhiều vụ sáp nhập doanh nghiệp, chuyển đổi và phát hành tăng vốn cho các doanh nghiệp trên địa bàn TP. HCM.

3. Định hướng phát triển

❖ **Mục tiêu:** Tối đa hóa giá trị cho cổ đông, phục vụ tốt nhất cho khách hàng và chăm lo cuộc sống cho người lao động.

❖ **Tầm nhìn:** CLSC thuộc nhóm 30 công ty chứng khoán hàng đầu và tốt nhất Việt Nam vào năm 2015.

❖ Chiến lược phát triển:

Để đạt được mục tiêu đã đề ra, Công ty xây dựng chiến lược trong thời gian sắp tới theo hướng ***tập trung vào việc tăng vốn, phát triển sản phẩm dịch vụ mới, đổi mới công nghệ và mở rộng thị trường***, cụ thể:

Tăng vốn

Hiện nay với số vốn hiện tại, so với 104 công ty chứng khoán khác trên thị trường thì CLSC chỉ được xếp vào mức trung bình của ngành. Trong khi đó 10 công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất hiện nay thì số vốn điều lệ hầu hết là từ 300 đến 1.000 tỷ đồng. Như vậy với xu hướng Nhà nước tiếp tục thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ và hạn chế tín dụng đối với lĩnh vực chứng khoán và Bất động sản cộng với việc sang năm 2012 khi nhà nước cho phép thành lập công ty chứng khoán 100% nước ngoài tại Việt Nam thì rõ ràng các công ty có số vốn điều lệ nhỏ sẽ rất khó cầm cự. Vì vậy, trong thời gian sắp tới, công ty đặt mục tiêu tăng vốn thông qua phát

hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược hoặc tiến hành thu tóm, sáp nhập khi có điều kiện.

✚ Phát triển sản phẩm, dịch vụ mới

Nghiên cứu đưa ra một số sản phẩm mới để hỗ trợ khách hàng giao dịch chứng khoán, cụ thể:

- Tiếp tục hợp tác với một số Ngân hàng để thực hiện nghiệp vụ tài trợ vốn cho nhà đầu tư trong phạm vi pháp luật cho phép.
- Nghiên cứu và chuẩn bị sẵn sàng khi UBCK Nhà nước cho áp dụng cấp sản phẩm quyền chọn, giao dịch ký quỹ, mua bán trong phiên, ...

✚ Đổi mới công nghệ

Dự kiến trong thời gian sắp tới nhu cầu nhà đầu tư đặt lên trực tiếp tại sàn sẽ giảm xuống mà chủ yếu là giao dịch online. Do vậy tiến tới đây, bên cạnh việc hỗ trợ các sản phẩm mới và các dịch vụ tư vấn chất lượng cao thì trình độ công nghệ phải được nâng lên. Công ty sẽ thường xuyên đánh giá lại phần mềm hệ thống để có kế hoạch nâng cấp hoặc thay thế khi cần thiết.

✚ Phát triển thị trường

Hiện nay, Công ty chủ yếu phát triển thị trường ở khu vực TP. HCM. Trong thời gian tới, Công ty sẽ nghiên cứu để phát triển thị trường ra các tỉnh còn tiềm năng như Đắk Lắk, Quảng Ngãi, TP. Hà Nội,...

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Nếu năm 2009 được cho là năm kinh tế thế giới đã phục hồi sau khủng hoảng thì năm 2010 chúng ta lại chứng kiến nền kinh tế thế giới đối mặt với những bất ổn mới đến từ việc khủng hoảng nợ Khu vực Châu Âu mà điển hình là Hy Lạp, Tây ban Nha, Bồ Đào Nha rồi đến Ireland. Mỹ, nền kinh tế hàng đầu thế giới tiếp tục phục hồi chậm buộc FED phải quyết định bơm thêm 600 tỷ USD để mua trái phiếu nhằm hỗ trợ đà phục hồi. Tại Việt Nam mặc dù tăng trưởng kinh tế vượt chỉ tiêu 6,5% do Quốc hội đề ra nhưng lạm phát lại vượt quá xa con số 7% và đã chạm mốc 11,75%. Tỷ giá VND/USD đã bị điều chỉnh 2 lần làm cho tiền đồng mất hơn 5,6% và giá vàng đã tăng gần 30% so với thời điểm đầu năm. Trước những diễn biến biến khá bất lợi từ nền kinh tế thế giới

nói chung và trong nước nói riêng, TTCK Việt Nam năm 2010 đã phản ứng lại theo chiều hướng ngày càng xấu đi mặc dù thời điểm cuối năm có một số quỹ đầu tư nước ngoài đầu tư vào Việt Nam để đánh chỉ số ETF làm cho chỉ số VNindex có nhiều phiên tăng điểm nhưng chỉ một số cổ phiếu có vốn hoá lớn tăng còn phần lớn các cổ phiếu còn lại đều giảm giá.

Do thị trường chứng khoán năm 2010 diễn biến xấu hơn dự báo nên mặt dù doanh thu vượt kế hoạch nhưng lợi nhuận của Công ty lại không đạt kế hoạch và bị lỗ, cụ thể:

+ Tổng doanh thu	:	20.389.735.823 đồng
+ Tổng lợi nhuận sau thuế (lỗ)	:	(5.524.780.814) đồng

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

- + Tổng doanh thu thực hiện đạt 20,38 tỷ đồng, tăng 27,36% so với kế hoạch.
- + Tổng lợi nhuận sau thuế đạt (5,5) tỷ đồng, bằng (138,13) so với kế hoạch.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

Không có

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Với tình hình kinh tế trong nước và thế giới ngày càng diễn biến phức tạp như hiện nay thì bức tranh thị trường chứng khoán trong năm 2011 là rất ảm đạm. Đầu năm 2011, việc tuyên bố từ bỏ TTCK của Công ty CK Kim Long đã làm hầu hết các nhà đầu tư ngỡ ngàng, điều đó cho thấy rằng ngày nay thị trường chứng khoán không còn là mảnh đất màu mỡ cho các công ty chứng khoán khai thác nữa. Gần đây, trên một số các phương tiện thông tin đại chúng cũng đã đề cập đến làn sóng mua bán, sáp nhập giữa các công ty chứng khoán đang diễn ra hết sức sôi động.

Xác định phía trước còn nhiều khó khăn hơn là thuận lợi. Hội đồng quản trị Công ty đặt mục tiêu sắp tới là **bảo toàn vốn, phòng ngừa rủi ro nhất là rủi ro hệ thống, tiếp tục đào tạo đội ngũ cán bộ nhân viên, tiếp tục tìm kiếm đối tác chiến lược để phát hành tăng vốn hoặc lựa chọn hình thức mua bán, sáp nhập nếu cần.**

III. Báo cáo của Ban giám đốc**1. Báo cáo tình hình tài chính****1.1 Phân tích các chỉ số tài chính**

Chỉ tiêu	Đvt	Năm nay	Năm trước
I. Tỷ số khả năng thanh toán			
TS. Khả năng thanh toán hiện hành		1,75	1,76
TS. Khả năng thanh toán nhanh		1,75	1,76
II. Tỷ số khả năng sinh lời			
TS. Doanh lợi tiêu thụ (ROS)	%	(27,10)	65,89
TS. Doanh lợi tài sản (ROA)	%	(3,36)	11,14
TS. Doanh lợi vốn chủ sở hữu (ROE)	%	(7,48)	24,85
III. Tỷ số hoạt động			
TS. Hiệu suất sử dụng TSCĐ		3,83	6,72
TS. Vòng quay tài sản		0,12	0,17
IV. Tỷ số đòn cân nợ			
TS. Đảm bảo nợ (Tổng nợ / VCSH)		1,22	1,23
TS. Nợ (Tổng nợ / TTS)	%	55,04	55,16

Năm 2010 các tỷ số sinh lời và các tỷ số hoạt động đều giảm so với năm 2009 do doanh thu thu và lợi nhuận của công ty bị giảm mạnh với năm 2009. Tuy nhiên khả năng thanh toán và khả năng trả nợ của công ty vẫn đảm bảo và không có nhiều thay đổi so với năm 2009.

1.2 Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2010: 8.206 đồng/cổ phiếu

1.3 Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp : Không có

1.4 Tổng số cổ phiếu theo từng loại

+ Cổ phiếu thường: 9.000.000 cổ phiếu

+ Cổ phiếu ưu đãi: Không có

1.5 Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại : Không có

1.6 Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 9.000.000 cổ phiếu

1.7 Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại : 0 cổ phiếu

1.8 Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: Không

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2009	Kế hoạch 2010	Thực hiện 2010	% thực hiện	
				Cùng kỳ	Kế hoạch
A	1	2	3	4=3/1	5=3/2
I- Tổng doanh thu	31.661	16.000	20.390	64,40%	127,43%
II- Tổng chi phí	12.265	14.000	25.915	211,29%	185,10%
II- Lợi nhuận trước thuế	19.396	4.000	(5.525)	-28,48%	-138,13%

Năm 2010, tổng doanh thu của công ty đạt 20,38 tỷ đồng, vượt 27,43% kế hoạch đề ra nhưng lại chỉ bằng 64,40% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế cả năm của công ty là âm 5,5 tỷ đồng trong khi kế hoạch đưa ra là lãi 4 tỷ đồng. Sở dĩ, lợi nhuận sau thuế cả năm của công ty âm và không đạt kế hoạch là do năm 2010 thị trường chứng khoán suy giảm làm cho doanh thu từ hoạt động môi giới bị giảm 37,6% so với năm 2009 và do tổng chi phí của công ty tăng 211,29% so với năm 2009 (chủ yếu là do chi phí trích lập dự phòng và lỗ hoạt động ủy thác đầu tư chứng khoán tăng).

3. Những tiên bộ công ty đã đạt được.

Trong công tác quản lý, Ban Tổng giám đốc đưa ra cơ chế quản lý tập trung và dân chủ đến các thành viên trong Ban lãnh đạo công ty, trao quyền tự chủ cho các trưởng phòng ban thông qua hình thức ủy quyền từng phần. Bên cạnh đó Hội đồng quản trị thường xuyên sát cánh hỗ trợ Ban Tổng giám đốc công ty trong việc điều hành.

Ngoài hoạt động kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, Ban Tổng giám đốc công ty còn thiết lập Bộ phận kiểm soát nội bộ nhằm hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong việc giám sát theo dõi sự tuân thủ các quy định của pháp luật và quy chế/quy trình nghiệp vụ của công ty nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các rủi ro có thể xảy ra.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011

Năm 2011, nhìn chung nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn và theo nhận định của CLSC thì năm nay thậm chí còn khó khăn hơn cả năm 2010, thị trường chứng khoán chưa thể phục hồi. Do vậy, Kế hoạch năm 2011 là công ty tiếp tục kiện toàn bộ

máy nhân sự theo hướng gọn nhẹ và hiệu quả. Kết hợp đào tạo tại chỗ và huấn luyện kỹ năng chuyên môn cho nhân viên.

Tập trung phát triển các mảng dịch vụ như : Môi giới, hỗ trợ vốn.

Đưa ra các chính sách phục vụ khách hàng một cách hợp lý nhằm tạo ra những sản phẩm dịch vụ có tính nổi trội và chuyên nghiệp hơn.

Thường xuyên đánh giá lại phần mềm hệ thống lõi “core” nhằm hoàn thiện hơn về công nghệ để đáp ứng nhu cầu giao dịch của khách hàng.

4. 1. Kế hoạch kinh doanh:

+ Tiếp tục chú trọng đến công tác đào tạo kỹ năng cho nhân viên đặc biệt là Bộ phận tư vấn nhằm hỗ trợ tối đa kiến thức cho nhà đầu tư.

+ Chú trọng đến công tác chăm sóc khách hàng như nghiên cứu để sớm ứng dụng các tiện ích online (ứng trước tiền online, cho vay cầm cố online, chuyển tiền online,..); cải tiến tốc độ đặc lệnh; hỗ trợ vốn cho nhà đầu tư kinh doanh chứng khoán;....

+ Tìm kiếm mặt bằng mới để di chuyển sàn giao dịch, qua đó cải thiện bộ mặt công ty và sớm ổn định hoạt động kinh doanh.

4.2 Kế hoạch tăng vốn điều lệ

Năm 2011, Công ty chúng ta tiếp tục theo đuổi việc tìm kiếm đối tác để phát hành cổ phiếu. theo đó kế hoạch đặt ra cho năm 2011 là tăng vốn lên 200 tỷ đồng, chia làm 2 giai đoạn, cụ thể như sau:

- **Giai đoạn 1: Tăng vốn điều lệ từ 90 lên 150 tỷ đồng**

+ Số lượng CP phát hành: 6.000.000 cổ phiếu

+ Giá phát hành: 10.000 đ/CP

+ Tổng số vốn huy động: 60.000.000.000 đồng

+ Thời điểm phát hành: 6 tháng đầu năm

- **Giai đoạn 2: Tư vốn điều lệ từ 150 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng**

+ Số lượng CP phát hành: 5.000.000 cổ phiếu

+ Giá phát hành: 10.000 đ/CP

+ Tổng số vốn huy động: 50.000.000.000 đồng

+ Thời điểm phát hành: 6 tháng cuối năm

4.3. Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2011

Căn cứ vào tình hình thị trường và khả năng của công ty, Ban lãnh đạo công ty xin đưa ra kế hoạch doanh thu và lợi nhuận cho năm 2010 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2010	Kế hoạch năm 2011	So sánh KH/TH
A	B	1	2	3 = 2/1
1	Tổng doanh thu	20.390	24.150	118,44%
2	Tổng chi phí	25.915	24.150	93,19%
3	Lợi nhuận trước thuế	(5.525)	0	

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán (đính kèm báo cáo kiểm toán).

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

1.1- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt

1.2- Ý kiến kiểm toán độc lập:

“Theo Mục số 5.10 trên Thuyết minh báo cáo tài chính, hiện nay Công ty không còn chức năng tự doanh chứng khoán nên Công ty chuyển qua hình thức ủy thác đầu tư;

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ những ảnh hưởng (nếu có) của những vấn đề nêu trên, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Chợ Lớn được lập phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan”

1.3 Các nhận xét đặc biệt : Không có

2. Kiểm toán nội bộ: Không có

VI. Các công ty có liên quan

- 1 - Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty: Không có
- 2 - Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: Không có
- 3 - Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:
- 4 - Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan

VII. Tổ chức và nhân sự**1- Cơ cấu tổ chức của công ty:**

Cơ cấu tổ chức của Công ty CLSC tính đến 31/12/2010 gồm:

- 1.1 Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất công ty
- 1.2 Ban kiểm soát do ĐHCĐ bầu cử. Ban kiểm soát có tất cả 3 thành viên.
- 1.3 Hội đồng quản trị công ty gồm có tất cả 5 thành viên
- 1.4 Ban tổng giám đốc công ty gồm có một tổng giám đốc và một phó tổng giám đốc
- 1.5 Bộ máy tổ chức công ty gồm có : Phòng Phân tích đầu tư, Phòng Môi giới, phòng kế toán, phòng hành chính nhân sự, phòng IT và Bộ phận kiểm soát nội bộ

2- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành**2.1 Danh sách Hội đồng quản trị****❖ Ông Trần Quang Trường**

- Ngày sinh: 13 tháng 08 năm 1968
- CMND số: 022073389 do Công an Tp. HCM cấp ngày 05/06/2002
- Chức vụ tại CLSC: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ tại nơi khác: Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc Công ty Tanimex
- Số cổ phần nắm giữ: 100.000 cổ phần – Tỷ lệ: 1,11%
- Số cổ phần người liên quan nắm giữ: không
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế, Chứng chỉ hành nghề quản lý tài sản
- Quá trình công tác:
 - Từ 1992-1997: Cán bộ tín dụng NH Vietcombank
 - Từ 1998-1999: Phó Giám đốc KS Phương Đông

- Từ 1999-2000: Phó Phòng Kế hoạch - Tài vụ Ban ĐTKDHT Khu CN Tân Bình
 - Từ 2000-2001: Phó Ban ĐTKDHT Khu CN Tân Bình kiêm Trưởng P. Kinh Doanh
 - Từ 2001-2006: Giám đốc Xí nghiệp Kinh doanh Tổng hợp Tanimex.
 - Từ 2006- nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Tanimex
 - Từ 2007- nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán Chợ Lớn
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : không
- Các khoản nợ đối với công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : không

❖ **Bà Nguyễn Thị Thoa**

- Ngày sinh: 20 tháng 02 năm 1956
- CMND số: 020235867 do Công an Tp. HCM cấp ngày 26/09/1997
- Chức vụ tại CLSC: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ tại nơi khác: Phó Tổng giám đốc Công ty Xuất Nhập khẩu Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex) kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex
- Số cổ phần nắm giữ: 30.000 cổ phần – Tỷ lệ: 0,33%
- Số cổ phần người liên quan nắm giữ: không
- Trình độ chuyên môn: Bằng Quản trị Kinh doanh (Mini MBA), Cử nhân ngoại ngữ
- Quá trình công tác:
- Từ năm 1982-2000 giữ các chức vụ; Chuyên viên, trưởng phòng kinh doanh Công ty xuất nhập khẩu và đầu tư Chợ Lớn.
 - Từ năm 2000-2006 Phó Tổng giám đốc Công ty Xuất Nhập khẩu Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex) kiêm Giám đốc Xí nghiệp Chế biến Hải sản và Thực phẩm Xuất khẩu
 - Từ 2006 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Xuất Nhập khẩu Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex) kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : không
- Các khoản nợ đối với công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : không

❖ **Ông Nguyễn Việt Trung**

- Ngày sinh: 13 tháng 07 năm 1971
- CMND số: 024336306 do Công an Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 18/02/2005
- Chức vụ tại CLSC: Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc
- Số cổ phần nắm giữ: không
- Số cổ phần người liên quan nắm giữ: không
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế, Chứng chỉ hành nghề quản lý tài sản
- Quá trình công tác:
 - Từ 1992-1997: Cán bộ tín dụng NH Vietcombank CN Đồng Nai
 - Từ 1997-2000: Cán bộ tín dụng NH Vietcombank CN Tp. HCM
 - Từ 2000-2008: Trưởng phòng Quản lý rủi ro NH VCB CN Bình Tây
 - Từ 2008- Nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Chứng khoán Chợ Lớn
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : không
- Các khoản nợ đối với công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : không

❖ **Ông Nguyễn Văn Liệt**

- Ngày sinh: 29 tháng 09 năm 1973
- CMND số: 023835111 do Công an Tp. HCM cấp ngày 09/11/2000
- Chức vụ tại CLSC: Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ tại nơi khác: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 10.000 cổ phần – Tỷ lệ: 0,11%
- Số cổ phần người liên quan nắm giữ: 300 cổ phần - Tỷ lệ: 0,003% -Nguyễn Thị Kim Lan (vợ)
- Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế, chứng chỉ hành nghề quản lý tài sản
- Quá trình công tác:
 - Từ 1998-2005: Nhân viên kế toán Công ty Cholimex

- Từ 2005-2006: Kế toán trưởng Xí nghiệp may Cholimex
 - Từ 2007-2008: Giám đốc Môi giới, Giám đốc Kinh doanh Cty CP CK Chợ Lớn
 - Từ tháng 11 năm 2008- nay: Phó Tổng giám đốc Cty Cổ phần Chứng khoán Chợ Lớn
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : không
 - Các khoản nợ đối với công ty : không
 - Lợi ích liên quan đối với công ty : không

❖ Ông Đặng Thành Duy

- Ngày sinh: 20 tháng 01 năm 1984
- CMND số: 023720973 do Công an Tp Hồ Chí Minh cấp ngày: 09/04/1999
- Chức vụ tại CLSC: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ tại nơi khác: Trưởng Chi nhánh Taxi Vinasun CN Đông Nam Bộ
- Số cổ phần nắm giữ: 150.000 cổ phần – Tỷ lệ: 1,667%
- Số cổ phần người liên quan nắm giữ: không
- Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác
 - Từ 2005 – 2006: Cán bộ kiểm soát Công ty VINASUN
 - Từ 2006 – 2008: Trưởng Chi nhánh Taxi Vinasun Chi nhánh Bình Dương kiêm Phó trưởng Chi nhánh Taxi Vinasun Chi nhánh Đồng Nai
 - Từ 2008- Nay: Trưởng Chi nhánh Taxi Vinasun CN Đông Nam Bộ
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : không
- Các khoản nợ đối với công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : không

2.2 Danh sách Ban Tổng giám đốc:

Ông: Nguyễn Việt Trung (*xem phần 2.1*)

Ông: Nguyễn Văn Liệt (*xem phần 2.1*)

2.3 Danh sách Ban kiểm soát:

❖ Ông Nguyễn Kim Cương

- Sinh năm: 17 tháng 01 năm 1971

- CMND số: 030865491 do Công an Hải Phòng cấp ngày :14/12/2004
- Chức vụ tại CLSC: Trưởng ban Kiểm soát
- Chức vụ tại nơi khác: Không có
- Số cổ phần nắm giữ: 200 cổ phần – Tỷ lệ: 0,002%
- Số cổ phần người liên quan nắm giữ: không
- Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác và chức vụ đảm nhiệm :
 - Từ 2001 – 2005: Phó Phòng kế toán Công ty cổ phần khai thác và chế biến khoáng sản Tân Uyên
 - Từ 2006 -5/2007: Phó Phòng Kế toán Công ty cổ phần may CHOLIMEX
 - Từ 5/2007 -10/2009: Nhân viên Phòng Phân tích – Đầu tư Cty Cổ phần chứng khoán Chợ Lớn
 - Từ 11/2009 – nay: Trưởng Bộ phận Kiểm soát nội bộ Công ty cổ phần Chứng khoán Chợ Lớn.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : không
- Các khoản nợ đối với công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : không

❖ **Bà Chu Thị Thanh Hằng**

- Năm sinh: ngày 11 tháng 07 năm 1974
- CMND số: 012179901 do Công an Tp Hồ Chí Minh cấp ngày : 20/08/1999
- Chức vụ tại CLSC: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ tại nơi khác: Nhân viên Phòng Đầu tư & Dự án Cty Tanimex
- Số cổ phần nắm giữ: 100 cổ phần – Tỷ lệ: 0,001%
- Số cổ phần người liên quan nắm giữ: không
- Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác và chức vụ đảm nhiệm :
 - Từ 2000-2001 Nhân viên Phòng Pháp Chế Công ty Tanimex
 - Từ 2002- 2005 Nhân viên kinh doanh Xí nghiệp Xây lắp và Cơ khí trực thuộc Công ty Tanimex

- Từ 2006 – nay: Nhân viên Phòng Đầu tư & Dự án Cty Tanimex
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : không
- Các khoản nợ đối với công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : không

❖ **Bà Trần Thu Minh**

- Ngày sinh: 03 tháng 08 năm 1970
- CMND số: 022459133 do Công an Tp. HCM cấp ngày 15/11/1997
- Chức vụ tại CLSC: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ tại nơi khác: Nhân viên kế toán Công ty Xuất nhập khẩu & Đầu tư Chợ Lớn – Cholimex
- Số cổ phần nắm giữ: không
- Số cổ phần người liên quan nắm giữ: không
- Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác và chức vụ đảm nhiệm :
 - Từ 1997 – nay: Nhân viên kế toán Công ty Xuất nhập khẩu & Đầu tư Chợ Lớn
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : không
- Các khoản nợ đối với công ty : không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : không

2.4 Kế toán trưởng: Ông: Phạm Văn Tranh

- Ngày sinh: ngày 03 tháng 05 năm 1972
- CMND số: 340762004 do CA.Đồng Tháp cấp ngày 11/06/1989
- Chức vụ tại CLSC: Kế toán trưởng
- Chức vụ tại nơi khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 10.000 cổ phần – Tỷ lệ 0,111%
- Số cổ phần người liên quan nắm giữ: không
- Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác và chức vụ đảm nhiệm :
 - 1998-2004: Nhân viên kế toán Công ty XNK & Đầu tư Chợ Lớn

- 2005 – 2006: Kế toán trưởng Trung tâm tôm giống Cholimax
 - 2007 – Nay : Kế toán trưởng Công ty CP CK Chợ Lớn
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : không
 - Các khoản nợ đối với công ty : không
 - Lợi ích liên quan đối với công ty : không

3- Thay đổi Tổng Giám đốc trong năm: Không có

4- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban giám đốc và các quyền lợi khác của Ban giám đốc

4.1 Mức lương của ban Tổng giám đốc:

- Tổng giám đốc : mức lương 22.000.000 đồng/tháng
- Phó Tổng Giám Đốc : mức lương 20.000.000 đồng/tháng

4.2 Các quyền lợi khác:

- Được hưởng các quyền lợi về thưởng các dịp lễ, tết, lương tháng 13, thưởng khác như tất cả các nhân viên khác

5- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

5.1 Số lượng lao động:

Toàn công ty CP chứng khoán Chợ Lớn tính đến ngày 31/12/2010 có 40 lao động. Trong đó gồm: Ban điều hành 02 thành viên, 06 cán bộ quản lý cấp trung và 32 nhân viên khác.

5.2 chính sách đối với người lao động:

- Đảm bảo thực hiện việc ký hợp đồng lao động, trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các quyền lợi của người lao động theo đúng luật.

- Thực hiện đúng chế độ về lương, thưởng các dịp lễ và tháng lương thứ 13 cho người lao động.

- Mức lương cho người lao động đảm bảo phù hợp với mặt bằng chung và tình hình thị trường, bình quân thu nhập toàn CB-NV năm 2010 tại công ty là 7.083.000 đồng/người/tháng.

- Ngoài ra, nhân dịp Tết nguyên đán, công ty cũng đã dự định trích thưởng thêm cho nhân viên tại công ty do hiệu quả kinh doanh vượt kế hoạch.

- Công ty rất chú trọng đến việc đào tạo nhân viên. Ban tổng giám đốc luôn khuyến khích nhân viên công ty đăng ký học tập nâng cao trình độ chuyên môn,

nghiệp vụ đảm bảo phục vụ công việc ngày một tốt hơn. Trong năm đã tổ chức cho 38 lượt nhân viên đào tạo, tái đào tạo tại các trường liên quan.

6- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị trong năm 2010 Không có sự thay đổi.

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát

- Hội đồng quản trị: Số lượng thành viên hội đồng quản trị hiện nay có 5 thành viên, trong đó số thành viên độc lập không điều hành là 2 thành viên.

- Ban kiểm soát: Thành viên Ban kiểm soát gồm 03 thành viên.

2. Hoạt động của HĐQT.

Hội đồng quản trị công ty thực hiện họp định kỳ và đột xuất trong năm nhằm thảo luận và triển khai nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao cho, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đúng điều lệ và qui định của pháp luật, trong đó bao gồm:

- Ban hành các quyết định về các chủ trương, chính sách của Hội đồng quản trị như định hướng chiến lược cho công ty.

- Chỉ đạo công tác điều hành, kinh doanh năm 2010 theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

Thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2010 đã diễn biến hết sức phức tạp do chịu tác động của nhiều yếu tố như là cuộc khủng hoảng nợ tại Châu Âu, diễn biến bất thường của thị trường vàng, thị trường ngoại tệ,... và nhất là tình hình lạm phát gia tăng của Việt Nam sau khi kết thúc gói kích thích kinh tế vào cuối năm 2009 của Chính Phủ. Điều đó đã ảnh hưởng mạnh đến việc thực hiện kế hoạch doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Nhận thấy xu hướng diễn biến ngày càng bất lợi, Hội đồng quản trị đã chủ động chỉ đạo Ban Tổng giám đốc chú trọng đến công tác phòng ngừa rủi ro, củng cố bộ máy nhân sự và không đầu tư mở rộng mạng lưới, tập trung tìm kiếm đối tác để phát hành tăng vốn điều lệ và sớm lấy lại nghiệp vụ tự doanh.

3. Hoạt động của các thành viên hội đồng quản trị không điều hành.

Các thành viên hội đồng quản trị không tham gia điều hành tham gia đầy đủ các cuộc họp hội đồng quản trị, đóng góp nhiều ý kiến quan trọng trong việc xây dựng chiến lược và ra các quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2010, Ban kiểm soát đã thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm soát của mình, cụ thể:

- Tham dự đầy đủ tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị để theo dõi và giám sát hoạt động của hội đồng quản trị công ty.

- Kịp thời tham mưu cho Hội đồng quản trị công ty về tài chính, nhân sự và các chính sách đối với người lao động, đảm bảo nội bộ của công ty luôn đoàn kết, gắn bó.

- Kiểm tra báo cáo tài chính hàng tháng, quý, năm của phòng kế toán lưu ký trước khi trình hội đồng quản trị đồng thời phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Công ty.

5. Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty.

6. Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị Ban kiểm soát

Trong năm 2010, các thành viên Hội đồng quản trị và ban kiểm soát không có thù lao.

7. Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Stt	Chức danh	Số lượng (người)	Số người có chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Tỷ lệ (%)
1	Hội đồng quản trị	5	3	60
2	Ban kiểm soát	3	1	33
3	Ban Tổng giám đốc	2	2	100

8. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT

Thành viên	Ngày 1/1/2010		31/12/2010		Thay đổi
	SLCP	%/VDL	SLCP	%/VDL	
Trần Quang Trường	100.000	1,11%	100.000	1,11%	0,00%

Nguyễn Việt Trung		0,00%		0,00%	0,00%
Nguyễn Văn Liệt	10.000	0,11%	10.000	0,11%	0,00%
Đặng Thành Duy	150.000	1,67%	150.000	1,67%	0,00%
Nguyễn Thị Thoa	30.000	0,33%	30.000	0,33%	0,00%
Cộng	290.000	3,22%	290.000	3,22%	0,00%

9. Thông tin về các giao dịch cổ phiếu Ban kiểm soát

Thành viên	Ngày 1/1/2010		Ngày 31/12/2010		Thay đổi
	SLCP	%/VĐL	SLCP	%/VĐL	
Nguyễn Kim Cương	0	0,00%	200	0,002%	0,002%
Chu Thị Thanh Hằng	100	0,001%	100	0,001%	0,00%
Trần Thu Minh	0	0,00%	0	0,00%	0,00%
Cộng	100	0,001%	300	0,003%	0,002%

10. Thông tin về giao dịch cổ phiếu của người có liên quan đến thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc: Không có

11. Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: không có

12. Các dữ liệu thống kê về cổ đông góp vốn

12.1. Cổ đông góp vốn Nhà nước: Không có

12.2 Cổ đông sáng lập

❖ Cơ cấu cổ đông sáng lập

STT	Tên Cổ đông	Địa chỉ	Tổng số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %
1	Công ty CP SXKD Xuất nhập khẩu dịch vụ và đầu tư Tân Bình	89 Lý Thường Kiệt, P9, QTB, TP HCM	3.600.000	40,00%

2	Công ty XNK và Đầu tư Chợ Lớn	631-633 Nguyễn Trãi, Q 5, TP HCM	761.000	8,46%
3	Công ty cổ phần thực phẩm Cholimex	Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, H Bình Chánh, TP HCM	350.000	3,89%
	Tổng cộng		4.711.000	52,35%

❖ *Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập*

➤ **Công ty Cổ phần SXKD XNK DV & ĐT Tân Bình (TANIMEX)**

- **Địa chỉ:** 89 Lý Thường Kiệt, phường 9, quận Tân Bình, TP. HCM
- **Giấy CNĐKKD:** Số 4103005032 do Sở KH & ĐT cấp ngày 18/07/2006
- **Ngành nghề kinh doanh:**

+ Sản xuất nước uống tinh khiết, suất ăn công nghiệp; sản xuất gia công khung kèo thép;...

+ Kinh doanh kho hàng, xưởng sản xuất và giao nhận hàng; kinh doanh công viên cây xanh; kinh doanh du lịch lữ hành nội địa, quốc tế; cho thuê cao ốc văn phòng; kinh doanh bất động sản; giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông;...

+ Xuất nhập khẩu

+ Đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà ở, siêu thị, cơ sở hạ tầng khu công nghiệp; đầu tư xây dựng và cho thuê văn phòng; đầu tư xây dựng và kinh doanh trung tâm thương mại;..

+ Dịch vụ thể dục thể thao; quảng cáo thương mại; dịch vụ tư vấn bất động sản; dịch vụ môi giới bất động sản; dịch vụ quản lý, định giá, đấu giá, sàn giao dịch bất động sản;..

+ Tư vấn đào tạo dạy nghề; tư vấn giải pháp công nghệ và thi công xử lý nước thải; tư vấn đầu thầu;...

- **Số lượng và tỷ lệ (%) cổ phần sở hữu trong công ty**

Ngày 01/01/2010	Ngày 31/12/2010
-----------------	-----------------

Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
3.600.000	40	3.600.000	40

– Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

➤ Công ty XNK & Đầu tư Chợ Lớn

– Địa chỉ: 631 – 633 Nguyễn Trãi, phường 11, quận 5, TP. HCM

– Giấy CNĐKKD: số 4106000275 do Sở KH & ĐT TP.HCM cấp ngày 02/11/2007

– Ngành nghề kinh doanh:

+ Sản xuất, chế biến các mặt hàng nông lâm thủy hải sản, thực phẩm, súc sản, dược liệu, thủ công mỹ nghệ, công nghệ phẩm, cơ điện, da, may mặc, dệt, dệt kim, hóa chất, nhựa để tiêu dùng nội địa và trực tiếp xuất khẩu.

+ Nhập khẩu vật tư, nguyên liệu, máy móc thiết bị,..

+ Dịch vụ đầu tư và kiều hối; dịch vụ văn phòng; dịch vụ vận tải;..

+ Kinh doanh ngành điện tử, điện toán; kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp; mua bán bách hóa vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, thiết bị vệ sinh, thiết bị xử lý môi trường, xe vận tải, xe ô tô, xe máy, phụ tùng xe, dịch vụ cho thuê kho bãi, giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu;...

+ Tư vấn và dịch vụ về nhà, đất, tư vấn khoa học lĩnh vực nông nghiệp.

– Số lượng và tỷ lệ (%) cổ phần sở hữu trong công ty

Ngày 01/01/2010		Ngày 31/12/2010	
Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
761.000	8,46	761.000	8,46

– Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần: Không có

➤ Công ty Cổ phần Thực Phẩm Cholimex

– Địa chỉ: Lô C40-43/I, C51-55/II Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Huyện Bình Chánh, TP.HCM

- **Giấy CN ĐKKD:** Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005042 do Sở kế hoạch và đầu tư TP.HCM cấp ngày 19 tháng 07 năm 2006, thay đổi lần 01 ngày 19 tháng 05 năm 2009
- **Ngành nghề kinh doanh:**
 - + Sản xuất chế biến, gia công và mua bán thực phẩm, suất ăn công nghiệp, thực phẩm đông lạnh, thủy hải sản các loại;
 - + Nuôi trồng thủy hải sản; Mua bán các loại giống, thiết bị, vật tư, để nuôi trồng thủy hải sản. Mua bán thức ăn gia súc, đồ dùng cá nhân và gia đình, hàng gia dụng, hàng điện máy;
 - + Làm đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa;
 - + Dịch vụ khai thuê hải quan, dịch vụ môi giới vận tải, giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu;
 - + Cho thuê kho bãi, dịch vụ vận chuyển hàng hoá;
- **Số lượng và tỷ lệ (%) cổ phần sở hữu trong công ty**

Ngày 01/01/2010		Ngày 31/12/2010	
Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
350.000	3,89%	350.000	3,89%

- **Những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần:** Không có

12.3. Cổ đông góp vốn nước ngoài: Không có

TP. HCM, ngày tháng 03 năm 2011
TỔNG GIÁM ĐỐC
(Đã ký)

NGUYỄN VIỆT TRUNG